

Series XPU

Đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 250 x 82mm

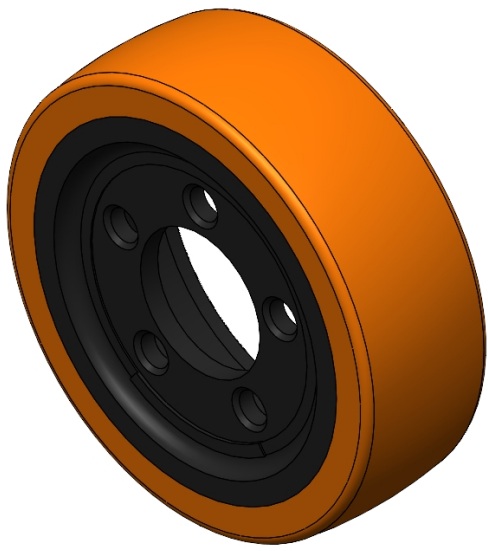
EAN

YJ-12036111336301

Đặc tính cơ học tuyệt vời, duy trì khả năng chịu tải cao trong quá trình di chuyển tốc độ cao; khả năng chống mài mòn tốt; không dễ bị biến dạng.
Khả năng chống chịu tuyệt vời với hóa chất, dung môi và ăn mòn.
Thích hợp cho xe nâng, xe xếp dỡ điện, máy móc hạng nặng, xe tự hành AGV và các ứng dụng công nghiệp tự động hóa.
XPU, màu vàng cam, với bề mặt bánh xe cong.

Lõi bên trong: lõi gang
Gia công ngoài: Polyurethane chất lượng cao

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

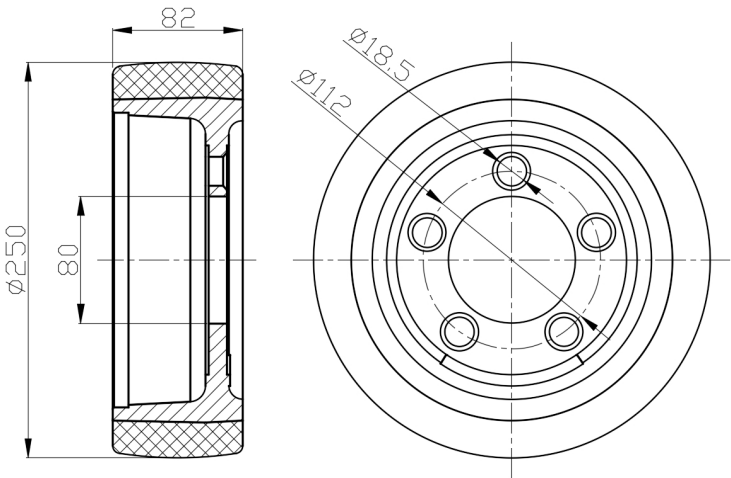
Quy cách chi tiết sản phẩm

☒ đơn vị mét ☐ đế quốc	
Đường kính bánh xe (D)	250mm
Chiều rộng bánh xe (T2)	82mm
Lắp bánh xe — chiều rộng trung bình (T1)	—
Đường kính lỗ tâm lắp bánh xe (d)	80mm
Đường kính lỗ bu lông lắp bánh xe (d2)	18.5 mm
Lỗ bu lông lắp bánh xe PCD (d1)	112mm
Số lượng lỗ bu lông lắp bánh xe	5
Lỗ bu lông lắp bánh xe (M)	—
Số lượng lỗ bu lông lắp bánh xe	—
Tải trọng (tính)	2400kgs
Khả năng tải tại 4 km/h	1600kgs
Khả năng tải tại 6 km/h	1360kgs
Khả năng tải tại 10 km/h	1120kgs
Khả năng tải tại 16 km/h	640kgs
Độ cứng bề mặt bánh xe	92±5° Shore A
Nhiệt độ	-20°C to +70°C
Hoa lớp	—
Vật liệu lõi bánh xe	Gang đúc / sơn đen
	phun nung
Không để lại vết	Y
Dẫn điện	N/A
Chống tĩnh điện	N/A
Trọng lượng bánh xe	7.39kgs
Tiêu chuẩn thử nghiệm	ISO22883

Tổng quan ưu điểm

Độ di chuyển mượt mà	● ● ● ● ●
Chế độ im lặng	● ● ● ● ●
Bảo vệ mặt sàn	● ● ● ● ○

Bản vẽ kích thước 2D của bánh dẫn động



* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét